

Khu Bảo tồn Biển Đảo Cát Bà

Tên khác

Quần đảo Cát Bà, Cát Bà-Hạ Long

Tỉnh

Hải Phòng

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa rõ

Vĩ độ

20°41' - 22°53' vĩ độ Bắc

Kinh độ

106°58' - 107°14' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

06a - Nhiệt đới nam Trung Hoa



Tình trạng bảo tồn

Vườn quốc gia Cát Bà được thành lập theo Quyết định Số 79/CT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ký ngày 31/03/1986 (Bộ NN và PTNT 1997). Theo quyết định đó thì vườn quốc gia có tổng diện tích là 15.200 ha, bao gồm khu vực đất liền trên đảo 9.800 ha và vùng biển 5.400 ha (xem phiếu mô tả vườn quốc gia Cát Bà). Khu vực nằm trên đảo thuộc vườn quốc gia Cát Bà hiện tại được quản lý bởi ban quản lý vườn quốc gia. Tuy nhiên, Phòng Thủy sản huyện Cát Hải được quyền sử dụng vùng biển (ADB 1999). Phạm vi quản lý của hai cơ quan trên đối với vùng biển hiện không rõ.

Vườn quốc gia Cát Bà là khu bảo vệ cấp quốc gia đầu tiên ở Việt Nam bao gồm cả vùng biển. Tuy nhiên, khu vực thuộc vùng biển chưa bao giờ được mô tả rõ ràng, hoặc là quy chế quản lý của nó không được xác định một cách thích đáng. Trong năm 1995, Viện Hải dương học Hải Phòng đề xuất việc thành lập khu bảo tồn biển lấy tên là khu Cát Bà - Hạ Long bao gồm cả vùng biển thuộc vườn quốc gia Cát Bà (Nguyễn Huy Yết và Võ Sĩ Tuấn 1995). Đảo Cát Bà sau đó cũng đã được Bộ Khoa học Công nghệ và Môi Trường đưa vào danh sách 16 khu đề xuất bảo tồn biển trong

năm 1998 với diện tích khoảng 10.500 ha (Nguyễn Chu Hồi *et al.* eds. 1998). Vùng này bao gồm cả vùng biển của vườn quốc gia Cát Bà cùng với 15.000 ha được bổ sung thêm là khu vực biển xung quanh cùng với các đảo nhỏ.

Năm 1999, đề nghị thành lập khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà lại được Ngân hàng Phát triển Châu á nhắc lại (ADB 1999) trong kế hoạch xây dựng hệ thống các khu bảo tồn biển Việt Nam. Trong đề nghị của Ngân hàng Phát triển Châu á, diện tích của khu bảo tồn là 20.700 ha, bao gồm 10.900 ha vùng biển và khu vực đất liền là 9.800 ha (ADB 1999). Do chưa có quy chế chung mang tính pháp lý đối với việc thành lập các khu bảo tồn biển, nên chưa rõ, trong tương lai vùng biển Đảo Cát Bà sẽ được xây dựng thành khu bảo vệ độc lập, hoặc sẽ được quản lý như là một bộ phận của vườn quốc gia Cát Bà như tình trạng cũ nhưng với mục tiêu rõ ràng hơn là nhằm bảo vệ hệ sinh thái biển.

Khu vực đất liền hiện tại do ban quản lý vườn quốc gia Cát Bà quản lý, có nghĩa là người ta đã thừa nhận rằng bất kỳ một khu bảo tồn biển nào trong tương lai được thành lập ở đây cũng sẽ chỉ có thể bao gồm vùng biển thuộc Vườn Quốc gia mà thôi. Do vậy, phiếu mô tả vùng này chỉ để mô tả khu vực biển Đảo Cát Bà được Ngân hàng Phát triển Châu á đề xuất thành lập khu bảo tồn biển

(1999); phần đất liền được mô tả thành phiếu mô tả riêng cho vườn quốc gia Cát Bà.

Địa hình và thủy văn

Khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà đề xuất nằm trên địa bàn huyện Cát Hải, Thành phố Hải Phòng. Khu bảo tồn này chính là trung tâm của quần đảo Cát Bà, bao gồm một đảo lớn và 366 hòn đảo nhỏ hơn ở cách thành phố Hải Phòng khoảng 30 km về phía đông và nằm kề với vịnh Hạ Long. Khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà gồm khu vực biển khơi và các đảo nhỏ nằm ở phía đông đảo Cát Bà. Các đảo ở trong khu bảo tồn biển mới đề xuất này có địa hình tương tự như các hòn đảo ở vùng vịnh Hạ Long, bao gồm các núi đá vôi mọc lên từng tảng giữa biển khơi. Các vùng nước biển xung quanh đó tương đối mặn, có độ sâu trung bình khoảng 13 m.

Đa dạng sinh học

Khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà là vùng phân bố các dạng sinh cảnh tự nhiên rộng lớn, bao gồm các rạn san hô, các bãi cỏ biển, rừng ngập mặn và trên các đảo có kiểu rừng trên núi đá vôi. Tính đa dạng sinh học đã biết được tại đây có nhiều quan hệ với các khu bảo tồn biển khác được đề xuất ở phía bắc Việt Nam, mặc dầu có thể điều này phản ánh nỗ lực cao hơn đối trong khảo thực địa đa dạng sinh học hơn là các giá trị thực về đa dạng sinh học. Đã ghi nhận được 199 loài thực vật nổi, 89 loài động vật nổi, 75 loài cỏ biển ở vùng Đảo Cát Bà (ADB 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Ngân hàng Phát triển Châu á (1999) đã xác định được hàng loạt mối đe dọa đến khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà. Trước tiên là các rạn san hô trong vùng đang bị đe dọa bởi lớp bùn lắng đọng, việc đánh bắt thủy sản theo kiểu hủy diệt và hiện tượng khai quật. Thứ hai là các đàn cá đang bị đánh bắt cạn kiệt bởi phương pháp khai thác không bền vững thể hiện qua việc sử dụng loại lưới dày, chất độc và đánh bắt bằng điện. Thứ ba là hiện tượng môi trường biển đang bị ô nhiễm bởi

giao thông trên biển, ảnh hưởng từ các bến cảng, công nghiệp, và từ các vùng đất sản xuất nông nghiệp ở khu vực Hải Phòng. Hơn nữa, Ngân hàng Phát triển Châu á (1999) đã nhận thấy mức độ hiểu biết thấp về các vấn đề môi trường trong nhân dân địa phương và chưa có một hệ thống cột mốc ranh giới, đều được coi là các trở ngại đối với công tác bảo tồn biển.

Các giá trị khác

Khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà là nơi ẩn náu các nguồn tài nguyên thủy sản giàu có, trong đó có nhiều loài có giá trị quan trọng về kinh tế. Đây là khu vực đánh bắt thủy sản quan trọng đối với cả nhân dân địa phương và ngư dân từ các vùng ven biển khác của Việt Nam đến (ADB 1999).

Khu bảo tồn biển Đảo Cát Bà có chung đường ranh giới với khu di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long và là một phần của nguồn dự trữ làm cơ sở cho việc mở rộng ngành công nghiệp du lịch. Ngành du lịch hiện đang đóng góp phần quan trọng đối với nền kinh tế địa phương, và có nhiều khách du lịch đến đảo Cát Bà để thăm quan khu đề xuất bảo tồn biển bằng thuyền. Việc quản lý tốt ngành khu lịch sinh thái sẽ tạo thêm tiềm năng làm giảm bớt sức ép đối với các nguồn tài nguyên thiên nhiên của vùng này cũng như làm tăng thêm thu nhập cho kinh tế địa phương (ADB 1999).

Các dự án có liên quan

Ngân hàng Phát triển Châu á hiện đang trợ giúp về kĩ thuật cho vùng thông qua dự án có tên "Quản lý môi trường vùng biển và ven biển Đông", được trợ giúp một phần bởi khoản viện trợ của Cơ quan Hợp tác Phát triển Thụy Điển. Dự án nhằm mục đích tăng cường hoàn thiện công tác quản lý các nguồn tài nguyên biển và ven bờ biển trong khu vực, hiện dự án đang được Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường thực hiện. Trong khuôn khổ của dự án này, bản thảo về hệ thống các khu bảo tồn biển Việt Nam đang được hoàn thiện, chỉnh lý bao gồm 30 khu bảo tồn biển và ven bờ biển của cả nước. Đảo Cát Bà cũng ở trong kế hoạch này.

Vườn quốc gia Cát Bà đang được tập trung vào một số dự án khác nhau (xem phiếu mô tả vườn quốc gia Cát Bà). Tuy thế, chưa có các dự án cụ thể tập trung vào khu vực này gồm cả khu đề xuất bảo tồn biển Đảo Cát Bà.

Tài liệu tham khảo

ADB (1998) Coastal and marine environmental management in the South China Sea (East Sea): phase 2, inception report. Hanoi: Asian Development Bank.

ADB (1999) Draft coastal and marine protected areas plan. Hanoi: Asian Development Bank.

Cheung, C.P.S. (1992) Report on a visit to the coasts of Vietnam. Unpublished report to WWF Asian Region.

EVS (1996) Coastal and marine environmental management for Ha Long bay, Socialist Republic of Vietnam: final report. Vancouver: EVS Environmental Consultants.

Nguyen Chu Hoi, Nguyen Huy Yet and Dang Ngoc Thanh eds. (1998) [Scientific basis for marine protected areas planning]. Hai Phong: Hai Phong Institute of Oceanography. In Vietnamese.

Nguyen Huy Yet and Vo Si Tuan (1995) [Information on proposed marine protected areas on the coast of Vietnam]. Hai Phong: Hai Phong Institute of Oceanography. In Vietnamese.

Scott, D. A. (1989) A directory of Asian wetlands. Gland: IUCN.